

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HS-ST  
Ngày 06- 5 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nông Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Thị Thu

Ông Lộc Văn Quảng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thúy Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lục Thị Hoàng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2020/HSST-QĐ ngày 20 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số đối số 18/2020/HSST-QĐ ngày 13 tháng 4 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên Tòa số 434/TB-TA ngày 24/4/2020 đối với bị cáo:

Phùng Văn T, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15 tháng 4 năm 1983, tại huyện H, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu E, xã D, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Thủy N (đã chết) và bà Trần Thị O; có vợ: Lê Thị M; có 03 con; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2018/HS-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; xử phạt bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về Tội vận chuyển hàng cấm; tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù giam về Tội buôn bán hàng cấm; tổng hợp hình phạt 03 năm tù của bản án số 90/2018/HS-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm 06 tháng tù (Bản án đã có hiệu lực pháp luật); tiền sự: Không; nhân thân: Có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm

giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 20/10/2019 đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Hoàng Tiến D, sinh năm 1981; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 20/10/2019, Tổ công tác phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực bến xe P thuộc khối F, thị trấn C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện một nam thanh niên đang bê trên tay 01 bao tải dừa màu xanh, dưới đất chỗ thanh niên này đang đứng còn có bao tải dừa màu xanh và 01 ba lô màu đen. Thấy có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra. Người thanh niên này khai tên Phùng Văn T, sinh năm 1983, trú tại: Khu E, xã D, huyện H, tỉnh Phú Thọ, Phùng Văn T khai bao tải dừa đang bê và bao tải cùng ba lô để dưới đất là của Phùng Văn T, tiến hành kiểm tra phát hiện trong hai bao tải và ba lô đều chứa pháo. Tổ công tác đã đưa đối tượng cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 bao tải dừa màu xanh (một bao bên trong đựng 01 thùng bìa cát tông, trong thùng bìa cát tông có 12 giàn pháo loại 49 lỗ/giàn; 01 bao bên trong đựng 01 thùng bìa cát tông, trong thùng bìa cát tông có 06 giàn pháo loại 100 lỗ/giàn); chiếc ba lô màu đen bên trong có 200 quả pháo trứng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Tại Biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 20/10/2019 thu giữ của Phùng Văn T gồm: 12 giàn pháo loại 49 lỗ/giàn có trọng lượng 24kg; 06 giàn pháo loại 100 lỗ/giàn có trọng lượng là 24kg; 200 quả pháo hình quả lựu đạn có trọng lượng là 07kg. Tổng trọng lượng là 55kg pháo thành phẩm.

Tại bản Kết luận giám định số 173/KL- PC 09 ngày 23/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Tất cả mẫu giám định trên đều có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại Cơ quan điều tra Phùng Văn T khai nhận: Ngày 15/10/2019 Phùng Văn T từ nhà lên Lạng Sơn để sang Trung Quốc làm thuê. Đến ngày 19/10/2019 Phùng Văn T có ý định về quê nên Phùng Văn T nảy ý định mua pháo để mang về quê để bán kiếm lời. Do không biết chỗ mua bán pháo nên Phùng Văn T đã nhờ người đàn ông tên L là người Việt Nam cùng làm thuê bên Trung Quốc mua hộ. L đồng ý, Phùng Văn T có đưa cho L 5.000.000 đồng nhờ mua hộ 02 thùng pháo (01 thùng bên trong có 12 giàn pháo, loại 49 lỗ/giàn; 01 thùng bên trong có 06 giàn pháo, loại 100 lỗ/giàn). Khoảng 01 giờ ngày 20/10/2019 Phùng Văn T đi từ Trung Quốc đi qua biên giới về Việt Nam theo đường mòn tiểu ngạch đến khoảng 03 giờ về đến bến xe P thuộc khối F, thị trấn C, huyện L thì Phùng Văn T gặp L ở đó, L đã chỉ chỗ để 02 bao tải dừa màu xanh đựng pháo mà Phùng Văn T đã nhờ mua. L nói còn thừa tiền nên đã mua thêm cho Phùng Văn T 200 quả pháo trứng nữa. Phùng Văn T đồng ý, rồi cất 200 pháo trứng vào ba lô cá nhân, sau đó đứng ở khu vực đó đợi đến sáng

đón xe khách về quê bán kiếm lời. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày khi đang bê thùng pháo sang đường để đón xe về quê thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 24/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phùng Văn T về Tội buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm g, k khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi và tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm Tội buôn bán hàng cấm.

Căn cứ điểm g, k khoản 2 Điều 190, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù giam và tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ.

Hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 02/12/2019 thể hiện bị cáo Phùng Văn T làm nghề tự do, vợ bị cáo làm ruộng, gia đình đủ sống. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với số pháo nổ (còn lại sau giám định), 02 (hai) thùng cát tông, 02 (hai) bao tải dứa, 01 (một) ba lô vì Hội đồng xử lý tang vật vụ án trong giai đoạn điều tra đã tiêu hủy tang vật vào ngày 09/12/2019.

Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Phùng Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa lời sau cùng bị cáo Phùng Văn T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với số vật chứng đã thu giữ được là 55 kg pháo, phù hợp Bản kết luận giám định số 173/KLGD-PC09 ngày 23/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an

tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về Tội buôn bán hàng cấm được quy định tại điểm g, k khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này đã xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước có chức năng sản xuất, buôn bán, kinh doanh. Pháo nổ từ lâu đã bị cấm bởi sự nguy hiểm và lãng phí. Hàng năm cứ vào dịp cuối năm tình trạng sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt pháo trái phép lại diễn ra phức tạp, có thể còn gây ra những hậu quả khó lường về sức khỏe, tính mạng, tài sản của nhân dân và gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại các địa phương. Để nhằm góp phần ngăn ngừa, răn đe, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ Đảng và Nhà nước ta đã áp dụng nhiều biện pháp, hình thức để tuyên truyền vận động nhân dân không tham gia sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt pháo trái phép nhưng vì muốn bán kiếm lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội mua pháo nổ từ Trung Quốc mang về Việt Nam để bán. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xét xử về các tội danh liên quan đến pháo nổ. Do vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2018/HS-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; xử phạt bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về Tội vận chuyển hàng cấm; tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ; xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù giam về Tội buôn bán hàng cấm; tổng hợp hình phạt 03 năm tù của bản án số 90/2018/HS-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm 06 tháng tù giam, bị cáo chưa chấp hành, trong thời gian được tại ngoại bị cáo lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ đã có hiệu lực pháp luật nên phải tổng hợp hình phạt của nhiều bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Phùng Thủy N là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên tại biên bản xác minh ngày 02/12/2019 thể hiện bị cáo Phùng Văn

T làm nghề tự do, vợ bị cáo làm ruộng, gia đình đủ sống. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

[9] Đối với số pháo nổ (còn lại sau giám định), 02 (hai) thùng cát tông, 02 (hai) bao tải dứa, 01 (một) ba lô. Hội đồng xử lý tang vật vụ án trong giai đoạn điều tra đã tiêu hủy tang vật vào ngày 09/12/2019. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Trả lại cho bị cáo Phùng Văn T.

[11] Đối với người đàn ông tên L đã mua hộ pháo cho Phùng Văn T, do không biết họ và địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, truy tìm đối tượng tên L, nếu có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án. Nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

[14] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g, k khoản 2 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo *Phùng Văn T* phạm Tội buôn bán hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 06 (sáu) năm tù về Tội buôn bán hàng cấm. Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam

ngày 20/10/2019, trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án trước (từ ngày 23/8/2018 đến ngày 26/11/2018).

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phùng Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

*(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

4. Về án phí: Bị cáo Phùng Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- CQĐTCA h. Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- CQTHAHSCA h.Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- Nhà TGCA h.Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi CTHA h.Cao Lộc, t. Lạng Sơn (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Nông Thị Hà**